



Câu lạc bộ thơ
TÂN HÌNH THỨC

VẬN ĐỘNG SÁNG TÁC VÀ THẢO LUẬN

Báo Giấy • Tháng 4 năm 2014 • Năm thứ 1 • Số ra mắt
Email: tanhinhthuc@yahoo.com • www.thotaninhthuc.org
P.O. Box 1745, Garden Grove, CA 92842

Thư Tòa Soạn

Trong tiến trình hình thành, thơ Tân hình thức Việt là một thể thơ không vắn thuyên Việt, được kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Bước tiếp theo, chúng tôi nối kết cách đọc trên trang giấy theo truyền thống, và trên online. Điều này được khai triển từ phong cách tân chiết trung của Tân hình thức Việt. Đây là tờ báo giấy gọn nhẹ của thời công nghệ mới, có lẽ cũng chỉ thích hợp với thơ Tân hình thức, và là một trong những ưu thế của dòng thơ này. Trên thực tế, sau nhiều năm đọc trên online, chúng ta nhận ra rằng, đọc trên trang giấy vẫn là một cái thú không thể từ bỏ. “Thơ Tân hình thức” là một hình thức tối giản của báo giấy, đáp ứng nhu cầu chuyển tải qua các phương tiện truyền thông hiện đại. Với 8 trang khổ A4, quý bạn nhận được, save vào CD hay USB, rồi đem ra tiệm copy, in ra giấy, vừa tiện lưu giữ, vừa đọc trên trang giấy. Vì ít trang, nên tờ báo chú trọng vào những sáng tác và bài viết phê bình, tiểu luận ngắn và chọn lọc. Tờ báo giấy “Thơ Tân hình thức” dự trù, mỗi tháng 1 số, bắt đầu từ tháng 4 – 2014. Mong quý bạn ủng hộ, bằng cách copy ra và giới thiệu tới những bạn đọc khác. Xin thành thật cảm tạ.

Vương Ngọc Minh
BIÊN CẠN CỘT

tôi hỏi con chim bói cá
mày có thấy tao ở đây
hôm qua nó đáp hôm qua
chả có đám mây nào ở

đây hết mẹ rượt cái cọc
nhọn tôi nói hừm có lẽ
nào mày quên rồi ư nó
đáp suýt nữa tôi té nhào

lộn cổ từ cái cọc nhọn
đấy tôi hỏi lại gần từng
chữ mày có thấy tao ở
đây hôm qua con chim bói

cá ra về nghĩ ngợi nó
đáp hôm qua anh có muốn
như vậy đâu anh mơ thì
có mẹ rượt cái cọc nhọn

tôi nói có lẽ nào mày
quên rồi ư nó đáp có
một thằng điên cầm cái cọc
nhọn kêu tôi đứng trên đó

suýt nữa tôi té nhào lộn
cổ tôi đưa mắt nhìn con
chim bói cá hỏi gần từng
chữ hôm qua mày có thấy

tao ở đây ra về nghĩ
ngợi con chim bói cá đáp
hôm qua có cái gì đáng
để nhớ lại chứ suýt nữa

tôi té nhào lộn cổ từ
cái cọc nhọn đấy tôi đảo
mắt nhìn quanh mẹ rượt
cái cọc nhọn con chim bói

cá cứ chực đổ nhào tôi
nói mây chưa bao giờ chú
ý đến điều gì cả cuộc
đời có bao giờ hết chuyện

chứ tốt hơn mây trả lời
tao là mây có thấy tao
ở đây nghĩa là trên đời
này hôm qua con chim bói

cá hết còn ra về nghĩ
ngợi nó lưỡng lự đáp tôi
đã nhìn lên đầu thấy mây
nhiều vô kể có phải hôm

qua anh là mây? suýt nữa
tôi té nhào lộn cổ đấy!

Khế Iêm
TRỜI ĐÃ KHUYA

loay hoay dàn trang “thơ
tân hình thức” ngẫm nghĩ
ngẫm nghĩ làm cách nào
phân hai cột song song

cho hai khuôn mặt hai
bài thơ hai hiện thực
hiện hình bắt mắt người
đọc mà người đọc thì

khó tính đẩy chọt động
tâm đánh rớt một bài
thơ trên trang thơ vội
bôi bôi xóa xóa ngẫm

ngẫm ngẫm nghĩ trong phút
giây một bài thơ rớt
trên trang thơ thì có
gì đáng nói sao lại

cứ bản khoản về một
chuyện chẳng ra đầu chẳng
phải trong đời đã đây
nổi hăm hiu hăm hiu

sao thôi thì cứ để
nó đó để nó bay
bay trong gió đầu gì
cũng phải dàn cho xong

trang thơ rồi đi chứ
nần ná biết đến bao
giờ trời đã khuya trời
đã khuya từ lâu.

Tín Trường
TIẾNG BÊN KIA

Tiếng thì thảo không phải không
phải tiếng đang thì thảo nhưng
cứ thì thảo ở bên kia
khi bên này với tôi chỉ

là bên im lặng bởi chung
quanh chỉ là bốn phía tường
và chỉ có tôi làm động
đây mọi thứ chung quanh mà

thôi dù tiếng rất nhỏ như
tiếng lằm bằm của tôi như
tiếng sột soạt có vẻ mệt
mỏi trong căn phòng buổi chiều

mà bên kia bên đó vẫn
tiếng thì thảo đó tiếng nói
không nói về tôi mà sao
tôi lại nghe làm gì khi

kéo dài liên tục qua một
thứ không gian buổi chiều khi
không phải tiếng thì thảo mà
sao tôi lại cứ lắng nghe.

Nguyễn Thôi Đồi
ĐÁM GIÕ

Có những cuộc đời dài dài
đến tận đời con đời cháu đời chít
có những cuộc đời ngắn ngắn
đến chưa kịp thấy mặt người ... có những

bữa tiệc đông đông đến độ
đầy cô hồn nga quý có những bữa
tiệc vắng vắng đến độ
chẳng thấy mình ngồi ở đâu ... đám giỗ!!!

Thiên Đăng

BÀI THƠ, TÔI & NHÂN VẬT THỨ BA

Đó là bài thơ kể về nhân vật
thứ ba bài thơ kể về nhân vật
thứ ba như là chính tôi vì khi
tôi đọc bài thơ kể về nhân vật

thứ ba thì tôi nhận ra tôi trong
chính nhân vật thứ ba đó hẳn có
mái tóc giống mái tóc của tôi hẳn
có nỗi niềm giống nỗi niềm của tôi

hẳn có những cơn mộng mị giống những
cơn mộng mị của tôi hẳn có nỗi
đau giống nỗi đau của tôi mỗi tối
tôi thấy hẳn trở về người dính đầy

cát và một ít hơi men lẫn mùi
nước biển hẳn đây cửa và tôi thấy
hẳn bước vào rồi lại là hẳn bước
vào tiếp theo lại chính là hẳn bước

vào bước vào bước vào bước vào như
những cái bóng vâng như những cái bóng
hẳn bước vào bước vào bước vào như
những cái bóng như những cái bóng hẳn

bước vào tôi.

Nguyễn Hoài Phương

PHIÊN CHỢ

Những con người cũ và những mặt
hàng cũ những người bán hàng cũ
bán những mặt hàng cũ cho những
người mua cũ những người mua cũ

mua lại những mặt hàng cũ của
những người bán cũ cả phiên chợ
rộng mênh mông toàn những đồ cũ
được trao qua đổi lại giữa những

con người cũ chẳng có cái gì
mới vì tất cả những cái tưởng
chùng rất mới đều là những cái
rất cũ tất cả những cái tưởng

chùng rất mới ấy đều là những
cái rất cũ từ những cái rất
cũ thuộc về những cái rất cũ
được sản xuất lại bằng những dây

truyền cũ công nghệ cũ con người
cũ trông cứ như là mới thật
ra là mới nhưng thật ra lại
vẫn rất cũ những mặt hàng cũ

từ những nơi cũ được bán qua
bán lại mua qua mua lại giữa
những con người cũ rồi lại trở
về những nơi cũ chẳng có cái

gì mới từ phiên chợ này đến
phiên chợ khác từ tuần này đến
tuần khác tháng này đến tháng khác
năm này đến năm khác những mặt

hàng cũ đã bán rồi vẫn bán
lại những mặt hàng cũ đã mua
rồi vẫn mua lại chẳng ai bán
được cái gì mới cũng chẳng ai

mua được cái gì mới và cũng
chẳng có ai mới ai cũng rất
cũ vô tình cũ cố tình cũ
bị bắt ép phải cũ tình nguyện

cũ cũ đến nhàm chán đến chẳng
thể cũ hơn được đến càng cũ
lại càng tưởng rằng rất mới càng
đi về phía cũ thì lại tưởng càng

đi về phía mới và cứ thế ngày
lại ngày các phiên chợ diễn ra

Xuân Thủy
CHO ANH

Mặt trời làm mỗi việc mọc lên
rồi lặn xuống mặt trăng mọc lên
rồi tắt ngấm cứ thế cứ thế
như trái đất quay không dừng lại
chán phèo như anh đang nhớ em
xa em buồn lạm dụng thơ thay
ma túy để quên dần một động
tác chán phèo của em nhắc điện
thoại rồi đặt xuống dù đã hứa
gọi ...

06/5/2013

Hoàng Huy Hùng
CHUYỆN CỦA CHÀNG VÀ NÀNG

Chuyện của chàng và nàng
sẽ chẳng có gì hơn
để nói như chuyện ngày
xưa biển chưa có cát
như bây giờ và chuyện
của chàng và nàng sẽ
luôn là câu hỏi vì
sao sóng cứ vỗ vào
bờ cát trắng mà chàng
háo hức ngỡ như chàng
là con sóng biếc vỗ
vào bờ của nàng để
lộ lên những con đá
trắng trắng phớt cặm cụi
cặm cụi trên bờ cát
trắng lạnh như băng
khi chàng vui vẻ ăn
kẹo dẻo dành cho trẻ
con mà nàng mời chàng
rồi chuyện của chàng và
nàng sẽ có thêm thứ
để nói như ngày nay
biển đã có cát như
bây giờ và vì sao
sóng cứ vỗ vào bờ
của nàng – êm ru – êm
ru khi chàng vui vẻ

ăn kẹo mà nàng dành
cho trẻ con khi chàng
vẫn vui vẻ ăn kẹo,
chợt chàng reo: “A! Con
thỏ kia!”

Hạc Thành Hoa
GIẤC MƠ CỦA ĐÁ

Không còn tảng đá nào được yên
thân bởi tiếng búa và tiếng đục
vang lên vang lên ngay dưới chân
nàng đang nuôi một giấc mơ đến

thành đá từ khi có đá dù
trơ trọi một mình vẫn đứng cho
bầu trời bớt trống nàng tối sầm
những khi trời chuyển mưa lại xanh

ngay khi trời vừa tạnh nếu một
ngày nàng âm thầm bước xuống thì
cả bầu trời trống trải vô cùng
giấc mơ cũng không còn nữa nàng

đã thật sự chết ngay khi vừa
sống ... khi tôi rời thị xã ra
đi thì nàng đã hóa đá hôm
nay dưới màu trời xanh ngày đó

không biết nàng có còn là đá
những nhát búa cuộc đời và chiếc
đục thời gian có để cho nàng
được yên với giấc mơ của đá.

Lê Hưng Tiến
LU LU

đêm qua con chó Lu Lu ru
rú ngọn gió độc mọc làm khối
âm thanh được đúc bằng ống khí
nhòn nhọn nhưng chẳng ai dám chữa

vào khu bảo tồn đồng tiền tiếng
nói khi mặt trăng gối mộng Lu
Lu mang giấc khuya bên lẽ hoang
mang bằng âm thanh vừa ra từng

khối đá trắng dã như lời nói
khổng hu hú những linh hồn bảo
tàng. Và đêm nay con chó Lu
Lu cũng ru rú ngọn gió độc

một khi chiếc mặt nạ bày biện
những hợp âm át giảm khiến Lu
Lu nhảy khỏi cái bóng nó rừng
rục linh cảm từ những sợi đêm

chẳng bằng rung lên nhưng chẳng ai
dám đóng cửa khu bảo tồn đồng
tiền tiếng nói ...

Hồ Đăng Thanh Ngọc
TRONG MƯA XUÂN

trong làn mưa xuân vòm long nảo
kể câu chuyện một ngàn lẻ một
về chiếc ô đi qua chiếc áo
mưa đi qua về chiếc ô đi

qua cùng cái mũ và cái mũ
đi qua cùng áo mưa và cái
mũ áo mưa chiếc ô đi qua
và cả cô gái để đầu trần

đi dưới mưa mái tóc ướt như
một bản hòa tấu puppet on a
string của Poul Mauriat
trong làn mưa xuân những li ti

giọt nước đang vô vàn chuyện kể
về những lời tỏ tình đã chảy
thành sông hôm qua đổ vào để
sáng nay đổ vào biển khơi thành

những đợt sóng triều dâng hôn khê
khàng lên những dấu chân chim trên
bờ cát vắng trong làn mưa xuân
trong những câu chuyện tình như có

lửa như chúng đang nở hoa

Sách Nhận Được

Đại Nguyện Của Đá, tập thơ Tân hình thức của Đoàn Minh Hải do nhà xuất bản *Thanh niên*, 2013, 175 trang. Nói với “Đá” hoặc nghe “Đá” nói, đều là thái độ rất khiêm cung và chân thành của Đoàn Minh Hải. Đọc những trang bản thảo “Đại Nguyện Của Đá” tôi chợt ngộ ra, Đoàn Minh Hải không hề nhân cách hóa cho “Đá”. Anh chỉ phát hiện nhân cách vốn có của “Đá”. Một nhân cách tự nhiên tự tại, một nhân cách bất dịch bất biến, một nhân cách tồn tại vĩnh hằng. Dù sinh vật có hóa thạch hay không! (*Trần Yên Thảo*)

Ký Ưc Của Bóng, Thơ Nguyễn Thị Khánh Minh, 175 trang, *Phố Vãn* xuất bản 2013. “Những con chữ được sinh thành từ tình yêu Thi Ca / Nguyễn thị Khánh Minh, khoác nơi tay những hình tượng mới mẻ. Hắt trên dậm trường nhân thế, những chiếc bóng lấp lánh thương yêu và, những nhịp chuyển, di đầy tách, thoát hôm qua. Dù cho đôi lúc, nghỉ chân nơi dọc đường gập ghềnh trí tuệ cam go, đôi bạn tình Thi ca / Nguyễn Thị Khánh Minh chợt thấy: “Thương niềm đau từng mặc chữ long lanh ...” (*Du Tử Lê*)

TRÒ CHƠI TÂN HÌNH THỨC: MỘT ĐIỂN GIẢI

Luân Nguyễn

Thơ Tân hình thức (new formalism verse) là hiện tượng tuy không còn “hot”, nhưng vẫn tân kỳ. Bài này chỉ lấy ra vài ý (gọi là) như một liên hệ ngang về tính tư tưởng của thơ Tân hình thức.

1. Tân hình thức Việt – Trường phái thơ đầu thế kỷ XXI

Thơ Tân hình thức (new formalism) là một trường phái thơ khởi phát ở Mỹ thập niên 80 thế kỷ trước. Tiếp thu trường phái thơ Mỹ này, trường phái thơ Tân hình thức Việt được thành lập bởi một nhóm nhà thơ Việt kiều với *Tạp chí Thơ*, thập niên đầu thế kỷ XXI. Theo Đặng Tiến¹, số báo phát hành thơ Tân hình thức đầu tiên là “số 18, xuân 2000”. Sau, những nhà thơ Tân hình thức gồm cả những nhà thơ trong nước. Khế Iêm vừa là người thực hành thơ tích cực nhất, vừa là nhà lập ngôn cho Tân hình thức Việt cùng với hàng loạt ấn phẩm và sân chơi Thotanhinhthuc.org. Khế Iêm nêu ra mấy đặc trưng của thơ Tân hình thức: 1, Vắt dòng, 2, Lặp lại, 3, Tính truyện, 4, Ngôn ngữ đời thường (để đưa cuộc sống thông tục vào thơ). Nếu căn cứ vào 4 tiêu chí này, thơ Tân hình thức đã xuất hiện trước khi có *Tạp chí Thơ* rất lâu. Ngôn ngữ dung tục và lối kể đã có trong thơ Nôm Nguyễn Trãi, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Khuyến (thơ trung đại) (*kê khoai, phì phạch, sướng, cộc, lỗ, đĩ, chợ búa, dưa muối, ...*); kỹ thuật vắt dòng trong Tiếng sáo thiên thai của Thế Lữ (*Trời cao xanh ngắt ô kìa / Hai con hạc trắng bay về bông lai*), trong nhiều bài thơ Bích Khê (thơ Mới trước 1945). Nhưng đó, theo tôi, không phải là thơ Tân hình thức. Lý do nằm ở nền tảng tư tưởng.

Nỗ lực đưa cuộc sống hàng ngày vào văn chương ở thơ Nôm trung đại rõ ràng là một tiến bộ lớn: chứng minh khả năng trở thành chất liệu nghệ thuật của ngôn ngữ dân tộc, góp phần thay đổi điểm nhìn của nhà thơ trước cuộc sống, qua đó, hình thành bộ phận văn học mới song hành với văn học quan phương: dùng chữ Hán, nặng về chuyên tải chữ nghĩa Thánh hiền. Văn học, có thể nói, trở nên dân chủ hơn. Tuy nhiên, điểm tựa tư tưởng không đổi nhiều: ý thức về địa vị ngoại biên của mình. Từ đây, nhà thơ dù thần tiên hay diều cọt, cuối cùng cũng vẫn thừa nhận một trật tự đã định. Tư tưởng và thực hành thơ của Tân hình thức khác: ý thức mình như một trung tâm. Tôi gọi là trò chơi tư tưởng, xin trình bày cụ thể ở phần kế sau.

2. Tân hình thức- trò chơi tư tưởng

2.1. “Bóng ma” của thơ cũ; sự hóa giải của Tân hình thức

Thơ, trước Tân hình thức có thể gọi là thơ cũ. Thơ cũ là thơ của sự ước thúc. Ước thúc của ngữ pháp và tư duy, sâu hơn, của tư tưởng.

Ngữ pháp thơ đương nhiên không tuân thủ theo luật thường của ngôn ngữ giao tiếp và câu văn xuôi. Bản thân thơ là sự “viết sai” ngữ pháp. Tuy nhiên, đến trước khi có thơ tân hình thức, ngữ pháp vẫn rất được thi nhân chú trọng trong đặc trưng của thể loại. Từ thơ cổ điển đến thơ mới giai đoạn 1932 – 1945, thơ Miền Nam và thơ thời chiến ở Miền Bắc, nhà thơ bao giờ cũng quan tâm đến ngữ pháp. Ngữ pháp được xác lập bởi các thành phần câu và trật tự của chúng. Điều được coi là thơ nhất nằm ở hệ thống ngôn từ giàu chất thơ. Ước lệ, trừu tượng, tu từ trở hành xác quyết cho thơ.

Thơ Tân hình thức không thỏa mãn với các quy chuẩn vốn có. Các nhà chủ trương và những nhà thực hành thơ xác lập dạng thức tồn tại mới cho thơ nhằm đưa thơ vượt lên quy ước ranh giới thể loại trong cách chia ba cổ điển: tự sự – trữ tình – kịch. Song, nhà thơ không viết thơ như thực hiện thủ tiêu khiên thuần túy: “đằng sau mỗi bài thơ là lý luận thơ để từ đó đẩy thơ tới chỗ phi luận lý”² (Khế Iêm). Thơ Tân hình thức cũng là thơ tân – tư tưởng. Tân hình thức xuất phát bằng một điểm tựa khác, một góc nhìn hoàn toàn khác thơ cũ. Nó đặt lại vị trí của các quy chế thẩm mỹ – ngôn ngữ tưởng đã là tối ưu, là chân lý. Sáng tạo thơ Tân hình thức có giá trị của hành động tìm một đời sống khác, đời sống của riêng nó, tránh nguy cơ hòa tan do “quán tính” thơ (quan điểm, sáng tác) từ quá khứ. Thơ là tiếng nói sinh động, mới mẻ, không lệ thuộc. Từ điểm nhìn của thời trung đại, người ta sẽ không thể hình dung được đến một khi người ta viết thơ không cần vần điệu, người ta thoải mái phơi bày nỗi khát thèm ái tình, người ta đòi chón chạy, ca thán cuộc đời. Nhưng điều đó vẫn xảy ra, và được gọi là “cuộc cách mạng”. Cách mạng tức là tiến bộ (trái với phản động: chống lại sự vận động khách quan). Cuộc cách mạng ấy diễn ra đã gần trăm năm. Dĩ nhiên, tiến hóa tinh thần của người Việt không thể dừng lại ở điểm mốc hàng thế kỷ trước. Một/những “cuộc cách mạng” tinh thần (văn học) luôn có nhu cầu bùng nổ là điều tất yếu. Thơ Tân hình thức, theo tôi, đang muốn trở thành cuộc cách mạng như thế. Đó cũng là tiến trình tất yếu của tinh thần mọi xã hội trên đà tới văn minh.

Lịch sử thơ Việt đã (sẽ) có diện mạo mới với thơ Tân hình thức. Đầu tiên, thơ Tân hình thức là điểm nút chưa hoàn kết của lịch sử thơ. Điều đó có nghĩa, lịch sử thơ đang làm một cuộc chơi bằng Tân hình thức, sau khi đã làm những cuộc chơi tương tự với thơ Mới 1932 và thơ Miền Nam. Lịch sử thơ là lịch sử không dừng các cuộc chơi tân – hình thức (new formalism) để qua đó, thực hiện cuộc chơi tân – tư tưởng (new thought). Tiếp nữa, lịch sử thơ (văn học nói chung) là lịch sử được nhìn tổng quát, công bằng và dân chủ. Tân hình thức có khả năng vạch ra rằng, không gì hài hước và phản động (theo nghĩa chân chính – nghĩa triết học) bằng việc chỉ xem lịch sử thơ chỉ là “sân chơi” của bộ phận đương nhiên chính thống.

Tân hình thức chưa hoàn toàn vô hiệu hóa ngữ pháp. Ngay cả ở những nhà thơ cách tân nhất, người ta vẫn phải dựa vào quan hệ ngữ pháp biến thể để luận ngữ nghĩa. Ở Khế Iêm và các nhà Tân hình thức, giới hạn của ngữ pháp – câu bị phá vỡ, nhưng quan hệ trật tự từ vẫn có ý nghĩa quan trọng để lý giải thơ. Khế Iêm coi vắt dòng là lối diễn ngôn đặc trưng của tân hình thức. Nói rộng ra, vắt dòng cũng chỉ là một trong nhiều cách thức của diễn ngôn thơ Tân hình thức, cùng với lối nói không vần, hạn chế chấm phẩy, ... Như thế, ngữ pháp Tân hình thức là một thứ ngữ pháp của sự chơi, hay, nhà thơ tỏ rõ quyền lực ở trò chơi ngữ pháp. Nhà thơ giải thiêng ngữ pháp (cũ) quy chuẩn và uy quyền để xác lập một ngữ pháp khác không có quy tắc. Tổ chức câu thơ rất mờ nhạt, nếu không muốn nói là bị vô hiệu hóa. Mỗi dòng thơ, qua thủ pháp vắt dòng (enjambement), mất toàn bộ tính tự trị, phải hòa vào bối cảnh. Trước, bối cảnh ngữ nghĩa của bài, sau, bối cảnh của sự đọc (reading). Ngôn ngữ Tân hình thức đang thực hành quan niệm ngôn ngữ của Wolfgang Iser: “Bằng việc tập trung vào nhu cầu khẩn thiết được nói ra những gì khó diễn đạt và tìm những cách thức mới để thể hiện điều đó, nhà thơ đã đưa ngôn ngữ đến những giới hạn của nó, thậm chí có khi còn vượt qua nó”³.

Thơ Tân hình thức là thơ của những sự vụ “tầm thường”. Lối kể miên man, có khi không logic, ít có trọng tâm, nội dung khá “lặt vặt”. Cái gì cũng có thể đem vào thơ, khái quát hơn, “thơ có ở mọi nơi” (Khế Iêm). Điều này có nghĩa gì? Lối tư duy biện biệt là “bóng ma” hải hùng nhất của thơ cũ (tạm gọi thế). Biện biệt là cội nguồn của cái nhìn nhị phân: chính – phụ, chính thống – ngoại lệ, sang quý – bình phàm, ... Nó, bao giờ cũng kèm một kiểu theo thái độ, hành động văn hóa – xã hội – chính trị tương thích, trong đó, nhất định phải loại bỏ hay ít ra, gạt bỏ bộ phận được cho là kém giá trị văn hóa và thiếu tư cách xã hội cần có. Một thực tế rằng, như M. Foucault nói, “Mỗi một xã hội có cái chế độ về chân lý (regime of truth) của nó”. Chân lý không độc lập tuyệt đối và vĩnh

cửu. Nên, mỗi thời đại – quyền lực tự chọn lấy chân lý, qua đó, có một diễn ngôn (discourse) của riêng nó. Diễn ngôn thi ca Tân hình thức (discourse of new formalism verse) là diễn ngôn, trước, vốn thuộc ngoại vi, nay, được đẩy vào trung tâm trong khát vọng trở thành diễn ngôn thời đại. Loại “ca dao tân thời” (Đặng Tiển) ấy, trước, là ngôn từ nơi xóm làng, vỉa hè, xó bếp, tóm lại, là ngôn từ hàng ngày (thứ diễn ngôn phù sinh – ephemeral discourse – trong quan điểm M. Foucault), đến nay, đòi trở thành quyền lực trong bối cảnh tinh thần xã hội đa trung tâm. Nó đòi hỏi chân lý mới, tức là bác bỏ thứ diễn ngôn đầy uy quyền đã được xác lập địa vị trung tâm. Khi không có điều gì là trung tâm, một trung tâm trở thành đa trung tâm, uy quyền tuyệt đối bị tước bỏ.

2.2. Tân hình thức, cuộc chơi của người đọc

Thơ dễ, thơ quen sẽ không “kén” độc giả. Thơ khó, thơ khác thì ngược lại, có thể làm nản độc giả. Người đọc chỉ mới được “phát hiện” chưa đầy nửa thế kỷ, trong khi với người viết và văn bản là hàng ngàn năm. Nhưng với Tân hình thức, người đọc nghiêm nhiên có chỗ đứng quan trọng của cuộc chơi. “Các trò chơi ngôn ngữ không có những quy tắc trong bản thân chúng, mà được cấu tạo nên từ sự thỏa thuận mặc nhiên hay minh nhiên giữa những người tham gia cuộc chơi”⁴. Đứng trước thơ Tân hình thức, người đọc bị phân hóa (ủng hộ – không ủng hộ). Những người quen với mỹ cảm cũ sẽ gặp khó khi đọc “thơ khác”. Những người đọc “bằng vai” thì ra sức cổ súy. Cả hai nhóm đều tạo nên đời sống cho thơ Tân hình thức, những vai trò quyết định thuộc về nhóm độc giả hiểu thơ. Sự xuất hiện và khả năng tồn tại của thơ Tân hình thức được quy định bởi chính người đọc với ý thức / kiến văn cá nhân độc lập: “bản sắc thơ không nhất thiết tùy thuộc vào ngôn ngữ mà tùy thuộc vào cách nhìn, cách xử thế ở nhiều môi trường và cảnh khác nhau”⁵.

Người đọc Tân hình thức, có điểm chung nhất định với độc giả tri âm của thơ trung đại nói riêng, độc giả của thơ cũ nói chung: nằm trong hệ giá trị với người viết. Tuy nhiên, chúng khác nhau ở ba điểm: 1, Độc giả tri âm không chỉ phải hiểu thơ mà qua thơ, còn phải tri tâm, tức hiểu người (viết). Độc giả Tân hình thức chỉ cần hiểu thơ theo năng lực văn hóa của mình. 2, trước thơ cũ, độc giả có thể bằng lòng với quán tính thơ của mình, trước thơ Tân hình thức, độc giả phải “tự cách mạng” chính mình. 3, Độc giả tri âm hiểu thơ chỉ để chia sẻ tâm sự tác giả; độc giả Tân hình thức phải hành động cùng tác giả: hành động tri thức và hành động văn hóa. Hành động ấy có giá trị cấp nghĩa cho thơ. Người đọc, theo đó, bị đòi hỏi một tinh thần cấp tiến để không lảng tránh hay định kiến với cái mới, cái khác, trước là trong khía cạnh sáng tạo thơ, sau, trong cuộc chơi ở đời.

(Trích Kỷ Yếu Sông Hương)

Tham khảo

1. Đặng Tiển, Tân hình thức, nhịp đập của thời đại, <http://thotanhinhthuc.org/Thokhongvan/Introduction.html>
2. Khê Iêm, Vũ điệu không vắn, tứ khúc và những tiểu luận khác, Nxb Văn học, Hà Nội, 2011, trang 140.
3. John Gibson & Wolfgang Huemer, The Literary Wittgenstein, London & New York: Routledge, 2004, pp 6.
4. Jean-Francois Lyotard, Hoàn cảnh hậu hiện đại, Phạm Xuân Nguyên dịch, Nxb Tri Thức, Hà Nội, 2007, trang 80 – 81.
5. Khê Iêm, Vũ điệu không vắn, tứ khúc và những tiểu luận khác, Nxb Văn học, Hà Nội, 2011, trang 138.